TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH THUẬN** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/HS-ST
Ngày: 29-6-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Danh Thi.

2. Ông Đỗ Văn Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Trọng Nguyễn - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Thuận tham gia phiên tòa***: Ông Cao Thế Lĩnh - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 20 và ngày 29 tháng 6 năm 2018, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2018/QĐXXST-HS ngày 31/5/2018 đối với bị cáo: Lý Dục C, sinh năm 1987; tại Vĩnh Thuận, Kiên Giang; HKTT và cư trú: khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý Văn N và bà Tăng Thị K; Anh chị ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1981; Chồng là Lâm Sơn Ng; Có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo được tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Quách Văn H, sinh năm 1984 (Cảnh sát khu vực, thuộc đơn vị Công an thị trấn V); địa chỉ: ấp C, xã V, huyện V, tỉnh K (Có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1985 (Tổ phó Tổ bảo vệ dân phố khu phố V, thị trấn V); địa chỉ: khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Đoàn Văn L, sinh năm 1985; địa chỉ: khu phố V1, thị trấn V, huyện V, tỉnh K (Vắng mặt).

2. Đường Đức T, sinh năm 1987; địa chỉ: ấp V, xã V, huyện V, tỉnh K (Có đơn xin vắng mặt).

3. Nguyễn Hữu N, sinh năm 1981; địa chỉ: khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K (Vắng mặt).

4. Phạm Trung Hg, sinh năm 1987; địa chỉ: khu phố V1, thị trấn V, huyện V, tỉnh K (Có mặt).

5. Trần Hoàng G, sinh năm 1988; địa chỉ: khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K (Vắng mặt).

6. Nguyễn Hồng K, sinh năm 1957; Địa chỉ: khu phố VĐ1, thi trấn V, huyện V, tỉnh K (Vắng mặt).

7. Trần Thị H, sinh năm 1951; địa chỉ: khu phố V, thị trấn V, huyện V, tỉnh K (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/01/2018, Lý Dục C điều khiểm xe mô tô 68S1 - 24182 chở con ruột là Lâm Ngọc Minh Th đến khu vực chợ huyện V để mua đồ. C đổ xe mô tô dưới lòng đường thuộc tuyến số 1, đối diện trụ sở Ban quản lý chợ V (thuộc khu phố V, thị trấn V), sau đó C dắt Th đi vệ sinh. Lúc này tổ tuần tra giao thông đang thực hiện theo kế hoạch số 02/KH-CATT ngày 19/01/2018 về việc phối hợp phân công lực lượng tuần tra kết hợp tuần tra giao thông của Công an thị trấn V gồm có 08 đồng chí, trong đó có đồng chí Quách Văn H là Cảnh sát khu vực làm tổ phó, đồng chí Nguyễn Văn D - Tổ phó tổ bảo vệ dân phố khu phố V cùng với các tổ viên đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực chợ V. Tổ tuần tra phát hiện xe mô tô trên của Lý Dục C đang dựng dưới lòng đường đô thị gây cản trở giao thông nên đến kiểm tra, nhắc nhở nhưng C không có mặt tại đó. Khoảng 05 phút sau, lực lượng làm nhiệm vụ quyết định đưa mô tô trên về trụ sở xử lý. Anh Nguyễn Văn D được phân công cùng lực lượng làm nhiệm vụ đến dẫn xe của C chuẩn bị đưa về trụ sở thì C chạy đến ngăn cản và cho rằng xe mình không vi phạm, Lý Dục C ngồi lên xe, đồng thời dùng lời lẽ thô tục chửi

lực lượng đang làm nhiệm vụ và thách thức không cho giữ xe. Lực lượng làm nhiệm vụ có nhiều lần giải thích về lỗi đổ xe sai quy định và yêu cầu C đến trụ sở để giải quyết và trả xe nhưng C không chấp hành. Sau một lúc giải thích anh D tiếp tục dắt xe của C, C đã dùng nón bảo hiểm ném và dùng tay đánh vào vùng mặt anh D gây xước da vùng cằm, anh H đến can ngăn thì C tiếp tục dùng dép (dép C đang mang dưới chân) đánh trúng vào vùng mặt và vai anh H nhưng chưa gây thương tích. Tổ tuần tra tiếp tục mời C về trụ sở Công an thị trấn làm việc nhưng C không chấp hành và bỏ đi. Sau đó, tổ tuần tra lập biên bản tạm giữ phương tiện trên đồng thời lập biên bản về hành vi chống lại lực lượng đang làm nhiệm vụ đối với Lý Dục C. Trong quá trình đều tra Lý Dục C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) đôi dép nhựa mềm màu xanh, loại dép nữ, đã qua sử dụng;

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKSVT ngày 03/5/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố bị cáo Lý Dục C về tội "*Chống người thi hành công vụ"* theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên: Đề nghị tuyên bố bị cáo Lý Dục C về tội "*Chống người thi hành công vụ"*. Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Lý Dục C từ 24 đến 30 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lý Dục C đã khắc phục hậu quả cho anh D số tiền 200.000đ, anh D không yêu cầu gì thêm nên Viện kiểm sát không đề nghị.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) đôi dép nhựa mềm màu xanh, loại dép nữ, đã qua sử dụng. Đối với 01 (một) mủ bảo hiểm loại mủ kết, màu xám bị cáo khai nhận dùng để ném anh D đang làm nhiệm vụ, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy.

Bị cáo Lý Dục C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không tranh luận gì thêm. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn D yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường số tiền 200.000đ anh D không yêu cầu gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quách Văn H có đơn xin vắng mặt, trong đơn có ghi yêu cầu xử lý bị cáo theo quy định pháp luật; về trách nhiệm dân sự không yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án và các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, căn cứ kết quả thẩm vấn, cùng các chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ thể hiện: Khoảng 08 giờ ngày 19/01/2018, Lý Dục C điều khiểm xe mô tô 68S1 - 24182 đến khu vực chợ huyện V đổ xe mô tô dưới lòng đường thuộc tuyến số 1 đối diện trụ sở Ban quản lý chợ V (thuộc khu phố V, thị trấn V). Tổ tuần tra giao thông gồm có 08 đồng chí trong đó có anh Quách Văn H là Cảnh sát khu vực làm tổ phó, Nguyễn Văn D - Tổ phó tổ bảo vệ dân phố khu phố V thực hiện theo kế hoạch số 02/KH-CATT ngày 19/01/2018 về việc phối hợp phân công lực lượng tuần tra kết hợp tuần tra giao thông của Công an thị trấn V phát hiện xe mô tô trên của Lý Dục C đang dựng dưới lòng đường gây cản trở giao thông nên đến kiểm tra, nhắc nhở nhưng C không có mặt tại đó. Khoảng 05 phút sau, lực lượng làm nhiệm vụ quyết định đưa mô tô trên về trụ sở xử lý thì C chạy đến ngăn cản và cho rằng xe mình không vi phạm, đồng thời dùng lời lẽ thô tục chửi lực lượng đang làm nhiệm vụ và thách thức không cho giữ xe. Lực lượng làm nhiệm vụ có nhiều lần giải thích về lỗi đổ xe sai quy định và yêu cầu C đến trụ sở để giải quyết và trả xe nhưng C không chấp hành. Anh D tiếp tục dắt xe của C, C đã dùng nón bảo hiểm ném và dùng tay đánh vào vùng mặt anh D gây xước da vùng cằm, anh H đến can ngăn thì C tiếp tục dùng dép đánh trúng vào vùng mặt và vai anh H nhưng chưa gây thương tích. Tổ tuần tra tiếp tục mời C về trụ sở Công an thị trấn làm việc nhưng C không chấp hành và bỏ đi.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người làm chứng, phù hợp với biên bản hiện trường xảy ra vụ án và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đủ cơ sở kết luận: Lý Dục C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ anh Quách Văn H và Nguyễn Văn D đang làm nhiệm vụ được phân công là tuần tra giao thông trên địa bàn thị trấn nhưng C đã có hành vi dùng nón bảo hiểm ném và dùng dép, tay đánh người đang thi hành công vụ, dùng lời lẽ thô tục chửi họ nhằm cản trở anh H và anh D thực hiện nhiệm vụ, công vụ của mình. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý, do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố bị cáo về tội chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của người thi hành công vụ, ảnh hưởng đến chủ trương chung về quản lý hành chính Nhà Nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Mặc dù anh H, anh D và lực lượng làm nhiệm vụ có nhiều lời giải thích nhưng C vẫn không chấp hành mà còn chống cự. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ nên có mức án tương xứng đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã khắc phục hậu quả cho anh D nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, mẹ bệnh nặng có chính quyền địa phương xác nhận, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống bình thường của xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho

chính quyền địa phương nơi bị cáo sinh sống quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1 - Căn cứ khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố: Bị cáo Lý Dục C phạm tội "*Chống người thi hành công vụ*".

Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lý Dục C 24 tháng cải tạo không giam giữ, tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Lý Dục C cho Ủy ban nhân dân thị trấn Vĩnh Thuận, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên được miễn khấu trừ thu nhập.

2 - Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 6; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lý Dục C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3 - Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Văn D có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (29/6/2018); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Quách Văn H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo; bị hại;
- UBND thị trấn Vĩnh Thuận;
- VKSND huyện Vĩnh Thuận;
- CA huyện Vĩnh Thuận;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Thuận;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Phòng hồ sơ (PV27) CA tỉnh Kiên Giang;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kiều Diễm